

Số: /CT-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 5 năm 2021

CHỈ THỊ
**Về việc thực hiện các giải pháp điều hành ngân sách địa phương
những tháng cuối năm 2021**

Cuối tháng 4, đầu tháng 5 năm 2021, dịch Covid -19 bùng phát trở lại với nhiều diễn biến phức tạp; UBND tỉnh đã phản ứng nhanh chóng, điều hành linh hoạt, triển khai quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch. Trong đó, thực hiện cách ly xã hội 6 huyện: Việt Yên, Lạng Giang, Lục Nam, Yên Dũng, Hiệp Hòa, Yên Thế; giãn cách xã hội thành phố Bắc Giang và cách ly y tế 152 thôn, tổ dân phố; giãn cách xã hội 31 xã, phường, thị trấn và 18 thôn, tổ dân phố; tạm dừng hoạt động các KCN: Vân Trung, Quang Châu, Đình Trám, Song Khê - Nội Hoàng; triển khai khẩn cấp các cơ sở thu dung, cách ly, điều trị bệnh nhân COVID-19 tại 10 cơ sở khám chữa bệnh (Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện dã chiến số 1, Bệnh viện Phổi, Bệnh viện Phục hồi chức năng, Bệnh viện Tâm thần, Bệnh viện Y học cổ truyền; Trung tâm Y tế các huyện: Yên Dũng, Lạng Giang, Lục Nam, Hiệp Hòa) và 01 bệnh viện dã chiến do Bộ Quốc phòng quản lý, vận hành.

Tuy nhiên, do địa bàn rộng, nhiều khu công nghiệp với số lượng công nhân lớn đang làm việc nên đến nay việc truy vết, cách ly, lấy mẫu xét nghiệm... gặp rất nhiều khó khăn và có khả năng lây lan trong cộng đồng. Do diễn biến phức tạp của dịch bệnh, nhiều doanh nghiệp bị ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh dẫn đến ảnh hưởng lớn tới đến cân đối thu, chi NSNN những tháng cuối năm 2021.

Để đảm bảo cân đối ngân sách, ứng phó kịp thời với khả năng giảm thu và đáp ứng các nhiệm vụ chi phòng chống dịch bệnh, an sinh xã hội..., Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các cấp, các ngành thực hiện tốt mục tiêu kép “vừa đẩy lùi dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế - xã hội”. Đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh, bù đắp, giảm thiểu các thiệt hại do dịch Covid-19 gây ra. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, linh hoạt, đạt hiệu quả cao đối với các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh về việc Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ và các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021. Trong đó tập trung thực hiện các giải pháp sau đây:

1. Công tác điều hành thu ngân sách

a. Cục Thuế tỉnh, Chi cục Hải quan quản lý các khu công nghiệp

- Nắm chắc tiến độ thu ngân sách; Thực hiện đúng quy trình đối với công tác quản lý nợ thuế; Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý nhà nước để thu nợ đọng thuế.

- Phối hợp các cấp, các ngành, các đơn vị liên quan, xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Đề án tăng thu NSNN trên địa bàn tỉnh đảm bảo hiệu quả, tuân thủ quy định; phấn đấu đến năm 2025 cơ bản cân đối chi thường xuyên ngân sách địa phương tỉnh Bắc Giang theo Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 UBND tỉnh.

- Phối hợp Sở Tài chính, UBND huyện, thành phố dự báo và đánh giá mức độ ảnh hưởng của dịch Covid -19 đến thực hiện nhiệm vụ thu NSNN trên địa bàn để có giải pháp chỉ đạo, điều hành thu phù hợp; phấn đấu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu

NSNN năm 2021; thực hiện các giải pháp khai thác, huy động các nguồn thu trên địa bàn để bù đắp một phần giảm thu (nếu có).

b. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Cục Thuế tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan kịp thời tham mưu cấp thẩm quyền phê duyệt giá trị tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với diện tích đất giao cho nhà đầu tư thực hiện dự án khu đô thị, khu dân cư để làm căn cứ cho Cục Thuế thông báo, đôn đốc thu tiền tiền sử dụng đất, tiền thuê đất vào ngân sách nhà nước.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát chặt chẽ sản lượng khai thác khoáng sản; xây dựng dữ liệu sản lượng cấp phép, sản lượng khai thác theo từng điểm mỏ, địa bàn huyện hàng quý để phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyển cho cơ quan thuế quản lý các khoản thu phát sinh; thực hiện kiểm tra tại hiện trường đối với các trường hợp có rủi ro thuế cao theo đề nghị của cơ quan thuế để quản lý đúng sản lượng khai thác, làm căn cứ tính đúng, tính đủ, kịp thời số thuế, phí phải nộp.

- Tiến hành rà soát, hoàn thiện hồ sơ pháp lý về đất đai đối với các tổ chức kinh tế đã được nhà nước giao đất, phải chuyển sang thuê đất theo quy định của pháp luật đất đai; các đơn vị sự nghiệp công lập đã tự chủ tài chính đang sử dụng đất được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất để chuyển sang thuê đất theo quy định hiện hành. Kịp thời thực hiện ký lại hợp đồng thuê đất đối với những trường hợp do hết thời hạn thuê đất hoặc có sự điều chỉnh thông tin về dự án đầu tư, mục đích sử dụng đất. Cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin địa chính cho cơ quan thuế để xác định, đôn đốc người sử dụng đất thực hiện đầy đủ, kịp thời nghĩa vụ tài chính về đất đai. Phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế thực hiện rà soát, đối chiếu, không để thiếu sót trong việc thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các huyện, thành phố khi thực hiện việc giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất mà có phát sinh tiền sử dụng đất phải thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính về đất đai trước khi giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân để tránh tình trạng phát sinh nợ đọng tiền sử dụng đất.

c. Sở Xây dựng

- Tăng cường quản lý nhà nước về thị trường bất động sản; xây dựng dữ liệu giá thị trường bất động sản đối với các dự án kinh doanh bất động sản (đất ở phân lô và căn hộ chung cư) làm cơ sở cho cơ quan thuế thực hiện biện pháp đấu tranh chống thất thu thuế đối với lĩnh vực kinh doanh bất động sản. Xử lý nghiêm các hành vi khai thấp giá bán để trốn thuế và các giao dịch không báo cáo theo quy định của Luật Chống rửa tiền năm 2012.

- Đôn đốc các chủ đầu tư dự án khu đô thị, khu dân cư đảm bảo tiến độ thực hiện dự án để khai thác quỹ đất góp phần hoàn thành và hoàn thành vượt mức dự toán thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất năm 2021.

- Xử phạt nghiêm các chủ đầu tư khu đô thị, khu dân cư vi phạm quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc thẩm quyền.

d. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng đôn đốc các chủ đầu tư khu đô thị, khu dân cư quyết toán dự án hoàn thành đúng thời hạn, xử phạt nghiêm các hành vi vi phạm liên quan đến quyết toán dự án hoàn thành; chuyển thông tin cho cơ quan thuế để thu kịp thời số tiền sử dụng đất phải nộp thêm (nếu có) vào ngân sách theo đúng quy định khi dự án được quyết toán. Tham mưu, UBMD tỉnh điều hành ngân sách đảm bảo cân đối phù hợp trong điều kiện nguồn thu sụt giảm và chi phí cho phòng chống dịch tăng cao.

e. UBND huyện, thành phố

- Thực hiện quyết liệt các biện pháp nhằm tăng thu NSNN đối với các lĩnh vực,

khu vực có dư địa tăng thu để bù đắp những lĩnh vực, khu vực có khả năng hụt thu, đảm bảo cân đối NSNN năm 2021.

- Chỉ đạo các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trực thuộc; UBND các xã, phường, thị trấn phối hợp chặt chẽ và hỗ trợ cơ quan thuế thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước.

- Thực hiện nghiêm công tác cấp phép xây dựng nhà ở dân cư ở khu vực đô thị; tăng cường các biện pháp để quản lý chặt chẽ, giám sát doanh thu từ hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản, sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng... trên địa bàn để cơ quan thuế có cơ sở xác định, thu số thuế phát sinh từ hoạt động của các cơ sở này.

2. Công tác điều hành chi NSNN

2.1. Về chi đầu tư XDCB

a. Các cấp, các ngành phối hợp với KBNN nơi giao dịch chỉ đạo các đơn vị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công nguồn NSNN; tập trung tháo gỡ vướng mắc, rào cản trong quản lý đầu tư xây dựng, nhất là vướng mắc về giải phóng mặt bằng, thủ tục cấp phép xây dựng, đấu thầu,... tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho các chủ dự án.

b. Tập trung thi công các công trình, dự án chuyên tiếp có khả năng hoàn thành, bàn giao trong năm nhằm phát huy hiệu quả đầu tư. Đối với các nhóm dự án thuộc lĩnh vực ưu tiên trong danh mục khởi công mới năm 2021 cần đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện thủ tục triển khai thực hiện và khởi công xây dựng công trình.

c. Rà soát, sắp xếp các dự án theo thứ tự ưu tiên và xây dựng phương án điều chỉnh kế hoạch đầu tư công của địa phương đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn, không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản.

2.2. Về chi thường xuyên

a. Các đơn vị dự toán ngân sách cấp tỉnh, các huyện, thành phố rà soát, thực hiện chi ngân sách đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; cắt giảm những nhiệm vụ chưa thực sự cấp thiết để dành nguồn lực cho công tác phòng chống dịch và thực hiện các chính sách an sinh xã hội. Thực hiện tiết kiệm thêm 10% dự toán chi thường xuyên 7 tháng còn lại cuối năm 2021 (ngoài số tiết kiệm 10% dành nguồn cải cách tiền lương đã giao đầu năm). Trong đó:

- Không đề xuất bổ sung kinh phí thực hiện dự toán chi thường xuyên, đề án, chương trình, dự án hoặc chế độ, chính sách mới làm tăng chi ngân sách không thực sự cấp thiết. Trường hợp cần thiết ban hành các đề án, chương trình, dự án để thực hiện cho nhiều năm thì căn cứ vào tình hình thực hiện dự toán thu NSNN để xem xét bố trí cho phù hợp.

- Cắt giảm tối thiểu 50% kinh phí hội nghị, đi công tác trong nước và 100% kinh phí đi nước ngoài còn lại của năm 2021: Căn cứ dự toán chi năm 2021 đối với kinh phí hội nghị, đi công tác trong và ngoài nước đã giao cho từng cơ quan, đơn vị, số đã thực chi 5 tháng đầu năm, cơ quan tài chính chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị dự toán xác định số cắt giảm còn lại của năm 2021.

- Rà soát, cắt giảm, giãn, hoãn các dự án cải tạo sửa chữa, kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị... chưa thật sự cấp thiết, cấp bách để dành nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch và thực hiện chính sách an sinh xã hội.

- Đối với các khoản kinh phí đã xác định nhiệm vụ và bố trí dự toán nhưng chưa có phương án phân bổ: Các Sở, ban, ngành được giao chủ trì tham mưu các khoản kinh phí điều hành tập trung; UBND huyện, thành phố rà soát tình hình phân bổ kinh phí, dự kiến khả năng thực hiện và phương án phân bổ trong thời gian tới; thực hiện cắt, giảm, giãn, hoãn sang năm sau đối với kinh phí các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, cấp bách.

- Thực hiện tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên 7 tháng còn lại năm 2021 (Trừ lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương, tiền công và các khoản chi khác cho con

người theo chế độ của năm 2021; Kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội; Kinh phí bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Kinh phí để triển khai các nhiệm vụ chi phòng, chống và hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid 19 và các nhiệm vụ chi đặc thù không thể tiết kiệm thêm).

Các đơn vị dự toán ngân sách cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố tổng hợp kết quả cắt giảm dự toán, tiết kiệm 10% chi thường xuyên 7 tháng còn lại năm 2021 gửi Sở Tài chính trước ngày 15/6/2021 để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Căn cứ số kinh phí còn lại, các đơn vị dự toán thực hiện rà soát, sắp xếp, bố trí lại các nhiệm vụ chi thường xuyên đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn được cấp có thẩm quyền giao.

b. Thực hiện nghiêm công tác mua sắm trong điều kiện có dịch bệnh Covid-19 đối với phương tiện, trang thiết bị, hóa chất, vật tư, sinh phẩm phục vụ phòng, chống dịch Covid-19 theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 4841/BTC-HCSN ngày 12/5/2021 về nguồn kinh phí, cơ chế mua sắm trong điều kiện có dịch bệnh Covid -19 (không bao gồm thuốc, vaccine và mua sắm từ nguồn vốn đầu tư công).

2.3. Thực hiện các giải pháp điều hành, cân đối ngân sách trong bối cảnh có sự tác động của dịch bệnh Covid-19

a. Sở Tài chính

- Phối hợp với Cục Thuế tỉnh đánh giá tác động của dịch bệnh Covid-19 và khả năng thực hiện nhiệm vụ thu NSNN trên địa bàn, thu ngân sách địa phương và thu ngân sách cấp tỉnh để tham mưu UBND tỉnh phương án điều hành, cân đối ngân sách kịp thời, đúng quy định.

- Hướng dẫn các đơn vị, các huyện, thành phố về cách thức xác định và quản lý nguồn kinh phí tiết kiệm thêm 10% dự toán chi thường xuyên 7 tháng còn lại của năm 2021. Thực hiện rà soát, tổng hợp trình UBND tỉnh phương án cắt giảm các khoản chi thường xuyên chưa cần thiết để bảo đảm nguồn lực cho công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 và các chính sách an sinh xã hội.

- Rà soát nguồn lực của các cấp ngân sách (dự phòng ngân sách, kết dư ngân sách, nguồn cải cách tiền lương chưa sử dụng, Quỹ Dự trữ Tài chính tỉnh ...) để có phương án đảm bảo cân đối ngân sách và phòng chống dịch Covid - 19.

b. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thường xuyên đánh giá, kiểm tra, đôn đốc tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2021.

- Rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên và xây dựng phương án điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2021 phù hợp với khả năng cân đối ngân sách trong trường hợp nguồn thu ngân sách giảm và không đủ nguồn bù đắp.

c. Kho bạc Nhà nước tỉnh

- Thực hiện kiểm soát chi đảm bảo đúng chế độ, chính sách; phối hợp chặt chẽ với các chủ đầu tư giải quyết các vấn đề vướng mắc phát sinh, giải ngân kịp thời các dự án khi đủ điều kiện; đôn đốc các đơn vị sử dụng ngân sách, các chủ đầu tư để thu hồi các khoản tạm ứng quá thời hạn quy định.

- Thực hiện chế độ báo cáo tồn quỹ ngân sách hàng ngày cho cơ quan tài chính các cấp để phục vụ công tác điều hành ngân sách các cấp theo đúng quy định tại Khoản 5 Điều 22 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

d. UBND các huyện, thành phố điều hành đảm bảo cân đối ngân sách địa phương; chủ động sắp xếp, cắt, giảm, giãn các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, trong đó:

- Chủ động rà soát nguồn thu ngân sách; đồng thời chú trọng chi cho đầu tư để tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng phương án điều hành chi ngân sách chủ

động, linh hoạt, phù hợp với khả năng thu NSNN. Xây dựng chi tiết kịch bản điều hành thu, chi ngân sách theo diễn biến tình hình dịch bệnh. Trong đó theo dõi thường xuyên tồn quỹ ngân sách; ưu tiên nguồn lực thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh, các chính sách, chế độ liên quan đến con người, các chính sách an sinh xã hội và các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách của các đơn vị theo dự toán được giao; xác định các nhiệm vụ cần sắp xếp cắt giảm để phù hợp với khả năng thu ngân sách địa phương. Trong trường hợp ngân sách huyện, xã hụt thu lớn, UBND các huyện báo cáo HĐND huyện chủ động sớm điều chỉnh dự toán theo quy định tại Điều 52 và Điều 59 của Luật Ngân sách nhà nước.

- Thực hiện quản lý chi chặt chẽ, tiết kiệm trong phạm vi dự toán được giao, chủ động sử dụng dự phòng ngân sách để chi phòng, chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai; không bổ sung ngoài dự toán đầu năm, trừ một số trường hợp đặc biệt cấp bách. Cụ thể:

+ Trước mắt, cơ quan tài chính tham mưu UBND cấp mình thực hiện điều hành, sử dụng trong phạm vi 50% dự phòng ngân sách, tạm giữ lại 50% để chủ động xử lý khi nguồn thu ngân sách giảm lớn hoặc chi phòng, chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai.

+ Ưu tiên chi cho công tác phòng, chống dịch từ nguồn kết dư, nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách địa phương năm 2020 chuyển nguồn sang năm 2021 sau khi đã dành nguồn cải cách tiền lương theo quy định (nếu có) và các nguồn lực tài chính hợp pháp khác của địa phương.

2.4. Các nhiệm vụ khác

- Các đơn vị thực hiện điều hành, quản lý chi ngân sách trong phạm vi dự toán được giao đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, đúng định mức, chế độ quy định.

- Thực hiện nghiêm các yêu cầu về tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số Điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách trong thực thi công vụ; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch trong thu, chi NSNN, quản lý sử dụng tài sản công, đất đai, tài nguyên...; thực hiện nghiêm các kết luận của Thanh tra, Kiểm toán.

3. Tổ chức thực hiện

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ và những nội dung của Chỉ thị này khẩn trương triển khai thực hiện và kiểm tra việc thực hiện ở các đơn vị trực thuộc; nghiêm túc kiểm điểm trách nhiệm và xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật liên quan đối với những tập thể, cá nhân thuộc phạm vi quyền quản lý có hành vi vi phạm.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo về Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét giải quyết./

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh; Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Chi cục Hải quan quản lý các KCN tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP, các chuyên viên khối nghiên cứu, tổng hợp;
- Lưu: VT, KTTH.

CHỦ TỊCH

Lê Ánh Dương

